



TIN TỨC – SỰ KIỆN

- Điện nông thôn bị cắt tràn lan
- 9 tháng 2010: Nhập siêu từ Trung Quốc lớn nhất
- Xuất khẩu gạo - Năm bắt tốt cơ hội
- Nông dân xã điểm nông thôn mới: 80% có việc làm sau học nghề

CHÍNH SÁCH

- Bộ Tài chính thắt chặt quản lý giá sữa nhập khẩu
- Xây dựng điểm nông thôn mới tại 5 tỉnh, 5 huyện
- Nông nghiệp hữu cơ ở VN: Không thể để nông dân tự bơi
- Sửa đổi một số điểm của Thông tư 13: Đảm bảo an toàn vốn sát với thực tế

GIAO THƯƠNG

- Ai Cập là thị trường nông-lâm-thủy sản tiềm năng
- Hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam-Quảng Đông
- Quý 4 sẽ xúc tiến xuất khẩu sang thị trường Bắc Mỹ
- Giá ngô, đậu tăng cao do nguồn cung bị thắt chặt

Nhóm biên tập :

*Phòng truyền thông – Trung tâm
thông tin PTNNNT - Viện Chính
sách và chiến lược PTNNNT*

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Điện nông thôn bị cắt tràn lan

(Dân Việt) - Dù đã cuối tháng Chín, thời điểm ngành điện dự báo sẽ không để xảy ra tình trạng cắt điện kéo dài, nhưng trên thực tế, điện vẫn liên tục bị cúp tại nhiều khu vực nông thôn...



Cắt điện liên tục và không báo trước khiến nhiều cơ sở sản xuất ở Đà Nẵng khốn đốn. Ảnh chụp sáng 27-9.

Đêm đêm canh điện

Gặp phóng viên NTNN chiều 27-9, chị Nguyễn Hồng Hạnh ở xã Tiên Sơn, huyện Việt Yên (Bắc Giang) bức xúc: "Tôi thấy thông báo từ tháng 8 trở đi sẽ không bị cắt điện nữa vậy mà chỉ được hết tháng 8, sang đầu tháng 9 điện lại bị cắt như thường. Trung bình mỗi ngày cắt điện khoảng 8-10 tiếng đồng hồ, thậm chí có hôm cắt từ 6 giờ sáng tới 12 giờ đêm".

Theo chị Hạnh, việc mất điện thường xuyên nên hầu hết bà con phải chủ động "canh" điện để sẵn sàng cắm quạt, đèn tích điện, bơm nước, xay gạo...

Không chỉ ở Bắc Giang, nhiều nơi ở Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc... từ đầu tháng 9 trở lại đây, điện lại tiếp tục bị cắt mà ít thấy báo trước. Bà Nguyễn Thị Hậu ở thị trấn Gia Khánh (Bình Xuyên, Vĩnh Phúc) cho biết, từ đầu tháng 9 tới nay điện sinh hoạt bị cúp liên tục, trung bình từ 6-8 tiếng mỗi ngày. "Tôi mới có cháu nội được hơn 1 tháng tuổi, trẻ con không chịu được nóng nên phải đi sắm một chiếc áo quy hơn 1 triệu đồng để phòng khi cúp điện".

Tại nhiều vùng nông thôn ở Đà Nẵng, mấy tuần qua, cứ khoảng 2-3 ngày lại bị cắt điện một ngày. Thời gian cắt từ 4 giờ sáng đến 17 giờ chiều. Ông Nguyễn Thành (thôn Trường Định, xã Hòa Liên, Hoà Vang) cho biết, hiện tôm nuôi đang trong thời điểm sinh trưởng, nếu thiếu oxy thì chết là cái chắc. Vì thế, nhiều gia đình của thôn đã trang bị thêm máy nổ chạy dầu. "Có tốn kém nhưng cứ mua để đề phòng trước, chứ điện đóm phập phù thế này, dễ mất cả chì lẫn chài"- ông Thành nói.

Khu vực ĐBSCL cũng chịu cảnh cúp điện tương tự, ảnh hưởng lớn đến sản xuất và sinh hoạt của người dân. Ông Nguyễn Hoàng Điệp - Phó Chủ tịch UBND thị trấn Kinh Cù (huyện Phụng Hiệp, Hậu Giang) cho

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





"Ngày trong mùa mưa mà cứ 2 ngày thì có 1 ngày cúp điện nên ảnh hưởng lớn đến sản xuất của bà con nông dân. Ngoài ra, thời gian cúp điện lại kéo dài từ sáng sớm đến 23 giờ đêm nên người dân cũng không thể có điện sinh hoạt". Còn trên địa bàn TP. Sóc Trăng và một số huyện như Mỹ Xuyên, Châu Thành, Mỹ Tú... thường xuyên xảy ra cúp điện theo kiểu ngày có ngày không hoặc ngày có đêm cúp... Ông Thạch Tạ - Bí thư Đảng ủy xã Phú Mỹ (huyện Mỹ Tú) cho biết: "Đã 5 ngày qua tại xã chúng tôi bị cúp điện. Các hoạt động nhờ máy tính của UBND xã và trường học tê liệt hết".

Nguồn cung điện căng thẳng

“Lần đầu tiên sau 23 năm kể từ khi đi vào hoạt động, thủy điện Hòa Bình đã không thể xả nước vì nước về quá ít. Tình trạng thiếu điện có nguy cơ trở lại gần giống như hồi tháng 5,6,7 và phải đầu tháng 10, EVN mới có thể đưa ra kế hoạch tích nước, sản xuất điện tại các hồ thủy điện”

Ông Đào Văn Hưng - Chủ tịch HĐQT EVN

Ngày 27-9, ông Trần Đình Thanh - Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Trung cho biết, hiện tại ở miền Trung, các hồ thủy điện vẫn trong tình trạng cạn kiệt, một số hồ đã về sát mực nước chết. Vì thế, tình hình cung ứng điện ngày càng căng thẳng.

Trong khi đó, nhu cầu sử dụng điện đang tăng từng ngày. Từ đầu tháng 9 đến hết

ngày 27-9, điện lực miền Trung phải cắt tải do thiếu nguồn trên hệ thống điện 500 kV là 16 lần, cắt điện do sa thải đặc biệt là 9 lần. Còn Tổng công ty Điện lực miền Bắc cho biết, do nhu cầu điện quá lớn nên trong những ngày gần đây trung bình miền Bắc thiếu khoảng 1.000MW, do đó không thể tránh khỏi việc tiết giảm điện tại một số địa phương.

Theo báo cáo tình hình cung ứng điện của EVN được gửi đi, tháng 8 và 9, tình trạng thiếu điện vẫn xảy ra nên Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia vẫn phải thực hiện tiết giảm để hạn chế tải ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam.

Trao đổi với NTNN chiều 27-9, ông Hồ Tuấn - Trưởng Ban truyền thông, Tập đoàn Điện lực VN (EVN) cho biết, tình trạng thiếu điện chủ yếu do thiếu nước tại các hồ thủy điện. Thủy điện nếu phát hết công suất chiếm khoảng 6.500 MW/19.000 MW của cả hệ thống. Hiện EVN có 17 hồ thủy điện nhưng do tình hình hạn hán, nhiều hồ đang ở sát mực nước chết nên không thể phát điện hết công suất. Tính chung 8 tháng đầu năm 2010, mức nước thiếu hụt tại các hồ là 19,3 tỷ m³ tương đương khoảng 3,3 tỷ kWh điện. Bà Nguyễn Lan Châu - Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn trung ương cho biết, do dòng chảy biến đổi chậm nên các nhà máy thủy điện sẽ không thể hoạt động hết công suất trong những ngày đầu tháng 10. (Theo Dân Việt)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





9 tháng 2010: Nhập siêu từ Trung Quốc lớn nhất

Nhập siêu tháng 9/2010 khoảng 1,05 tỷ USD. Như vậy, 9 tháng đầu năm, tổng nhập siêu lên tới 8,6 tỷ USD, chiếm 16,7% tổng kim ngạch xuất khẩu (XK), dưới mức cho phép của Quốc hội (20%).



Khu vực FDI đóng góp lớn nhất vào tăng trưởng XK

Theo Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và đầu tư), trong tháng 9/2010, xuất khẩu đạt 6,1 tỷ USD, chỉ bằng 88,9% so với tháng trước. Trong đó, XK của các DN có vốn đầu tư nước ngoài đạt cao nhất, ước khoảng 2,8 tỷ USD.

Tính chung kim ngạch XK 9 tháng đầu năm 2010 đạt 51,5 tỷ USD, tăng 20,5% so với cùng kỳ năm 2009. Trong đó, kim ngạch XK của các DN có vốn đầu tư nước ngoài (không kể dầu thô) ước đạt 23,7 tỷ USD, tăng 40,1%. Nếu không tính kim ngạch XK vàng, tổng kim ngạch XK 9 tháng tăng cao hơn, khoảng 27%.

Xét về giá trị tuyệt đối, 9 tháng đầu năm, kim ngạch XK của cả nước tăng 9,7 tỷ USD so với cùng kỳ 2009, trong đó XK của khu vực FDI (không kể dầu thô) đã tăng 6,77 tỷ USD. Như vậy, tăng trưởng XK phần lớn do đóng góp của khu vực FDI.

Một số mặt hàng XK tăng đã đóng góp vào tăng trưởng chung cả nước như: sắt thép tăng 193%; cao su: 95,6%; hóa chất và sản phẩm hóa chất tăng 84,2%; phương tiện vận tải và phụ tùng: 78,3%; dây điện và cáp điện: 67,8%; máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng: 55,2%; gỗ và sản phẩm gỗ: 36,4%; hạt điều: 31,1%; sản phẩm từ chất dẻo: 28,4%; than đá: 26,2%; dệt may: 20,6%; gạo: 15,2%...

Tuy nhiên, XK dầu thô lại giảm đáng kể: 22,2%; sản và sản phẩm từ sản giảm 19,1%, cà phê giảm 1,65...

Đặc biệt, đến hết tháng 9, cả nước đã có 13 mặt hàng XK đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD, bao gồm: dệt may, dầu thô, giày dép, thủy sản, gạo, gỗ và sản phẩm gỗ, máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng, máy vi tính và linh kiện, đá quý, kim loại quý và sản phẩm, cà phê, sắt thép và sản phẩm, than đá, cao su. Như vậy, hiện đã có thêm 3 mặt hàng mới là sắt thép và sản phẩm, than đá, cao su vào “top” XK trên 1 tỷ USD.

Thông tin liên hệ:





Một trong những nguyên nhân XK 9 tháng tăng là do giá cả nhiều mặt hàng XK đã được cải thiện, như: cao su tăng 83%, sắn và sản phẩm tăng 76,4%, than đá: 52%, dầu thô: 39,6%, hạt tiêu: 38,4%, gạo: 2,6%, hạt điều: 19%, chè các loại tăng 12,3%. Chỉ riêng yếu tố tăng giá các mặt hàng trên làm cho kim ngạch XK tăng khoảng 2,5 tỷ USD.

Thị trường XK của Việt Nam trong 9 tháng vẫn tập trung chủ yếu ở các thị trường châu Á, với tỷ trọng khoảng 48%, tăng 28% so với cùng kỳ, trong đó riêng khu vực ASEAN là 16,5%, tăng 15%. XK sang châu Mỹ chiếm tỷ trọng khoảng 23%, tăng 24% so cùng kỳ, trong khi XK sang châu Âu lại giảm 4,4%, chỉ còn 22%. Tuy nhiên, XK vào EU vẫn tăng 7%, chiếm tỷ trọng 15%.

Nhập siêu vẫn ở mức cao

Tuy đã có nhiều chính sách nhằm giảm nhập khẩu nhưng kim ngạch NK tháng 9 vẫn ở mức cao, ước đạt 7,15 tỷ USD, bằng 98,6% so với tháng trước. Trong đó, kim ngạch NK của DN có vốn đầu tư nước ngoài đã giảm 0,5% so với tháng trước, đạt 3,2 tỷ USD.

Tính chung, NK trong 9 tháng đầu năm đã đạt trên 60,08 tỷ USD, tăng 22,7% so với cùng kỳ năm 2009. Một số mặt hàng NK tăng so với cùng kỳ năm 2009 là bông tăng 80%; kim loại thường khác tăng 72,8%; sản phẩm khác từ dầu mỏ: 51%; sữa và sản

phẩm sữa: 49,2%; lúa mì: 43,9%; chất dẻo: 36%; sản phẩm hóa chất: 32,1%; điện tử, máy tính và linh kiện: 30,6%...

Tuy nhiên, một số mặt hàng NK đã giảm so với cùng kỳ là: phân bón giảm 34,5%; ô tô nguyên chiếc giảm 12,5%; xe máy nguyên chiếc giảm 7,5%.

Cũng như XK, giá NK của hầu hết các mặt hàng đều tăng so với cùng kỳ. Đây là yếu tố ảnh hưởng đáng kể đến mức tăng của kim ngạch NK như: kim loại thường tăng trên 40%; khí đốt hóa lỏng tăng 35,4%; giá xăng dầu các loại tăng gần 32%; phôi thép: 28,3%, chất dẻo nguyên liệu: 25,3%, sợi các loại: 25,4%... Riêng yếu tố tăng giá các mặt hàng này khiến kim ngạch NK tăng khoảng 4,2 tỷ USD.

Trong tháng 9, nhập siêu khoảng 1,05 tỷ USD. Tính chung 9 tháng, tổng nhập siêu lên tới 8,6 tỷ USD, chiếm 16,7% tổng kim ngạch XK. Nhập siêu từ Trung Quốc tăng mạnh nhất, chiếm gần 80% tổng nhập siêu cả nước. Xét về châu lục, Việt Nam vẫn nhập siêu đối với thị trường châu Á và xuất siêu với tất các châu còn lại. Cụ thể, nhập siêu với châu Á hiện nay khoảng 22,5 tỷ USD, gấp hơn 2 lần mức nhập siêu cả nước. Trong khi đó, xuất siêu sang châu Âu đạt 4,5 tỷ USD, với châu Mỹ khoảng 6,6 tỷ USD, châu Đại Dương gần 1,15 tỷ USD. (Theo Công thương)

Thông tin liên hệ:





Xuất khẩu gạo - Năm bắt tốt cơ hội

Đây là giai đoạn chúng ta phải nhanh nhạy và tỉnh táo để tính toán xem thời điểm nào và ký giá nào có lợi nhất có thể đảm bảo tiêu thụ hết lúa với giá cao nhất.

Thời gian gần đây, việc điều hành xuất khẩu gạo có nhiều khó khăn trong bối cảnh thị trường đầy biến động, hư hư thực thực. Nếu không tỉnh táo, nhanh nhạy, nắm được bản chất vấn đề sẽ rơi vào tình huống bị động, bất lợi cho nền kinh tế, doanh nghiệp và người nông dân...

Diễn biến bất thường

Cách đây vài tháng, theo các phương tiện truyền thông quốc tế, người đứng đầu Chính phủ Philippines tuyên bố đủ gạo cho người dân nên không cần nhập khẩu gạo đến giữa năm 2011, nếu có nhập cũng chỉ nhập với số lượng rất ít so với các năm trước. Philippines là quốc gia

nhập khẩu gạo lớn nhất thế giới cho đến thời điểm này. Cùng lúc đó, Indonesia cũng phát đi tuyên bố năm nay có thể xuất khẩu 2 triệu tấn gạo, thay vì nhập khẩu như hàng năm. Ấn Độ cũng đưa tin chuẩn bị xuất khẩu gạo trở lại...

Một số chuyên gia trong nước cũng lo ngại về tương lai ảm đạm cho ngành lương thực vì các khách hàng chính dần dần tự túc được lương thực. Cùng lúc đó, giao dịch gạo quốc tế trầm lắng, các nhà nhập khẩu quốc tế bình thân chờ giá gạo Việt Nam xuống hơn nữa mới chịu ký hợp đồng. Tình hình này cộng hưởng làm giá gạo Việt Nam xuống dần đến mức thấp nhất trong 3 năm gần đây. Trong khi đó, vụ hè thu đến thời kỳ bước vào thu hoạch với diễn biến thị trường hoàn toàn bất lợi. Các doanh nghiệp vẫn còn gạo tồn kho nhiều, buộc Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA) phải hạ hết mức giá sản xuất khẩu gạo nhằm thúc đẩy đầu ra. Nhưng trận lũ tồi tệ nhất lịch sử ở Pakistan xảy ra, gây tổn thất lớn về lương thực (Tổng Thư ký Liên

hiệp quốc Ban Ki-moon kêu gọi viện trợ ngay 2 tỷ USD lương thực cho nước này). Kế đến là việc cháy rừng lan rộng đến mức chưa từng thấy cả trăm năm qua ở Cộng hòa Liên bang Nga, khiến chính phủ phải tạm ngưng việc xuất khẩu ngũ cốc. Tuyên bố này làm rúng động thị trường lương thực thế giới. Sau đó, Ukraine cũng phải tạm ngưng xuất khẩu lúa mì. Có thể nói, những sự kiện này gần như làm xoay chuyển thị trường lương thực thế giới, thay đổi hẳn chính sách lương thực của nhiều nước, làm đổ vỡ hầu hết mọi dự đoán trước đó. Giá lúa mì tăng nhiều nơi chuyển qua ăn gạo, làm tăng nhu cầu và tăng giá gạo. Thị trường gạo lại bắt đầu sôi động...

Điều này cho thấy, bản chất của dự báo đã có sai số. Nếu không xảy ra những diễn biến bất ngờ, sai số có thể ít và ngược lại. Thị trường lương thực trong bối cảnh mà toàn thế giới

Thông tin liên hệ:





đều nói đến tình trạng biến đổi khí hậu ngày càng xảy ra bất thường hơn thì lại càng khó có dự báo chính xác cho thời gian dài. Đó là chưa nói đến ẩn số thị trường Trung Quốc, không tuyên bố điều gì và thông tin về tình hình lương thực, cứ hư hư thực thực làm cho mọi người phải căng ra mà dự báo nhằm ứng phó các tình huống có thể đến từ quốc gia với dân số hơn một tỷ người này.

Chớ để vàng rơi Những ngày cuối tháng 8, đầu tháng 9, VFA, Tổng Công ty Lương thực miền Nam (Vinafood 2), Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc (Vinafood 1) đã liên tục đón tiếp nhiều đoàn khách đến từ Mozambich, Bangladesh, Indonesia, Philippines và Trung Quốc. Nếu như lãnh đạo cấp cao của chính phủ Mozambich đến thăm Việt Nam và trở về với một hợp đồng 400.000 tấn gạo (từ Vinafood 1) thì các cơ quan Bulog của Indonesia và NFA của Philippines đến Việt Nam để mong nhận một sự cam kết là sẽ

mua được gạo. Giá thì chưa chốt lại, chờ đến sau tháng 10, sau khi hội nghị thượng đỉnh ASEAN nhóm họp tại Hà Nội với những tiếp xúc, thỏa thuận cấp cao...Được biết, Bulog đặt vấn đề mua gạo từ nay đến đầu năm 2011. Phía Việt Nam chỉ cam kết cung cấp mà hai bên chưa có kết thúc cụ thể nào về số lượng và giá cả nên đại diện Bulog sau đó phải qua Thái Lan thương lượng tìm nguồn gạo cung cấp, nhưng vẫn chưa đạt kết quả khả quan.

Tổng cục Lương thực quốc gia Philippines (NFA) sang Việt Nam để phát đi tín hiệu sẽ và muốn tiếp tục mua gạo từ Việt Nam. Mới đây, Cục trưởng Cục Lương thực Trung Quốc cũng đã đến TPHCM và Hà Nội để trao đổi, tìm hiểu về tình hình lương thực mà không nói cụ thể điều gì. Nhưng động thái đó cũng cho thấy “ẩn số” này đang bắt đầu chuyển động. Trước đó, phía Bangladesh cũng đã mua 100.000 tấn gạo từ Vinafood 2 và vẫn có nhu

cầu mua tiếp vài trăm ngàn tấn gạo nữa. Trong khi đó, Vinafood 1 trúng thầu 60.000 tấn gạo loại 5% tằm bán cho Iraq với giá FOB gần 450 USD/tấn. Và trên bình diện thế giới, Tổng thư ký Liên hiệp quốc Ban Ki-moon đã lên tiếng về việc triệu tập hội nghị về lương thực toàn cầu...

Những chuyển động này cho thấy dù chưa diễn ra nhưng nhu cầu gạo thế giới sẽ thật sự sôi động trong thời gian tới. Và như trên đã nói, đây là giai đoạn mà chúng ta phải cực kỳ nhanh nhạy và tinh táo để tính toán xem thời điểm nào và ký giá nào có lợi nhất có thể đảm bảo tiêu thụ hết lúa bà con thu hoạch vụ mùa và đông xuân vào đầu năm 2011 với giá cao nhất, nếu không sẽ lâm vào vào tình cảnh “cầm vàng lại để vàng rơi”.

(Theo SGGP)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Nông dân xã điểm nông thôn mới: 80% có việc làm sau học nghề

(Dân Việt) - Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quyết định 800 về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới (NTM), Bộ LĐ-TB&XH đã triển khai công tác dạy nghề cho lao động nông thôn tại 11 xã điểm của chương trình.

Có nhu cầu là được theo học

Theo Tổng cục Dạy nghề, mục tiêu chung của chương trình dạy nghề tại 11 xã điểm xây dựng NTM là nâng cao chất lượng và hiệu quả đào tạo nghề, nhằm tạo việc làm, tăng thu nhập của lao động nông thôn, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế.



Nghề thủ công như làm gốm cũng sẽ

được đưa vào kế hoạch dạy nghề ở 11 xã điểm NTM.

Trong đó, mục tiêu cụ thể là ngay trong năm 2010 này mỗi xã sẽ tổ chức ít nhất 2 lớp dạy nghề lao động nông thôn theo các mô hình thí điểm trong lĩnh vực nông nghiệp và phi nông nghiệp. Phần đầu tỷ lệ lao động có việc làm sau học nghề theo các mô hình tối thiểu đạt 80%.

Ở mục tiêu xa hơn, đến năm 2015, Tổng cục Dạy nghề cho biết, 100% lao động nông thôn ở các xã có nhu cầu học nghề đều được tham gia học theo chính sách của Quyết định 1956 với tỷ lệ có việc sau học nghề đạt từ 70- 80%. Ông Hà Minh Phương - quyền Vụ trưởng Vụ Học sinh, sinh viên (Tổng cục Dạy nghề) cũng cho biết, kế hoạch dạy nghề tại 11 xã điểm sẽ tập trung vào cả nghề nông nghiệp và phi nông nghiệp với các trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề, sơ cấp nghề và dạy nghề thường xuyên dưới 3 tháng.

Một kế hoạch quan trọng khác đó là, giúp người lao động sau học nghề tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và giải quyết việc làm. Ngay trong năm nay, Tổng cục Dạy nghề sẽ trực tiếp phối hợp với các Sở LĐ-TB&XH, cũng như các huyện có xã điểm tổ chức các

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





hoạt động dạy nghề cho lao động nông thôn, thực hiện đặt hàng dạy nghề và triển khai các mô hình thí điểm.

Trong đó, Trung tâm Khuyến nông-Khuyến ngư quốc gia chịu trách nhiệm tổ chức dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

Nghề gì cũng dạy

Tổng cục Dạy nghề cho biết trong thời gian tới sẽ tổ chức mở các lớp dạy nghề tại 100% số xã điểm theo nhu cầu học nghề của lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm sau học nghề. Trong năm 2010, tối thiểu mỗi xã tổ chức 2 lớp học nghề cho 2 nghề có nhu cầu lớn nhất, phổ biến nhất theo yêu cầu của xã.

Tân Thịnh (Bắc Giang) là một xã điểm về xây dựng NTM. Cả xã có 12 thôn với gần 9.000 nhân khẩu, tỉ lệ lao động chưa có nghề nghiệp ổn định vẫn chiếm số đông.

Ông Đặng Quang Tạo- Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND xã cho biết: “Vấn đề khó nhất hiện nay đối với chúng tôi là chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang phi nông nghiệp. Theo tiêu chí quốc gia về NTM, số lao động làm

nông nghiệp chỉ còn 30%, như vậy chúng tôi “du” ra đến 1.200 lao động, hiện chỉ mới chuyển được 200 lao động, còn không biết rồi sẽ cho dân làm gì ngoài nông nghiệp nữa”.

Xã Tân Thịnh đã có kế hoạch triển khai 7 lớp với 210 học viên, dạy các nghề trồng cây thuốc lá, trồng hoa ly, sửa chữa cơ khí, may công nghiệp, chế biến mỳ Chũ, đá mỹ nghệ.

Tại các xã điểm khác, nhiều kế hoạch dạy nghề cũng đã được triển khai. Ở xã Hải Đường (Hải Lộc, Nam Định) sẽ mở 7 lớp với hơn 240 học viên, bao gồm: Thêu, mộc dân dụng, chăn nuôi lợn, nuôi trồng thủy sản, cây cảnh.

Xã Thụy Hương (Chương Mỹ, Hà Nội) ngay trong tháng 9 này khai giảng 5 lớp với 150 học viên phục vụ cho các đề án đang triển khai như rau sạch, lúa cao sản, cây ăn quả, trồng hoa và chăn nuôi lợn. Ở xã Tân Thông Hội (Củ Chi, TP.CM), Tổng cục Dạy nghề đã giao cho Viện Nghiên cứu Khoa học dạy nghề phối hợp với một số cơ sở dạy nghề trên địa bàn thành phố tổ chức 4 lớp dạy nghề trồng rau an toàn, chăn nuôi bò sữa và trồng hoa lan cho 120 người. (Theo Dân Việt)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Bộ Tài chính thắt chặt quản lý giá sữa nhập khẩu

(LDO) - Bộ Tài chính cho biết, trước ngày 1-10 sẽ công bố tên các doanh nghiệp nằm trong diện đăng ký giá sữa theo quy định tại Thông tư 122.

Để đối phó với tình trạng giá sữa nhập khẩu liên tục tăng giá, Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 122/2010/TT-BTC quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá.



Theo đó, Thông tư 122 quy định các nhà nhập khẩu sữa phải đăng ký giá bán với cơ quan chức năng trước khi đưa sản phẩm ra thị trường. Cơ quan quản lý có quyền công bố áp dụng biện pháp bình ổn giá khi hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục thực hiện bình ổn giá có biến động bất thường trong ít nhất một trong các trường hợp sau: giá tăng cao hơn so mức

tăng của các yếu tố đầu vào hoặc so với giá vốn hàng nhập khẩu; giá tăng hoặc giảm không có căn cứ, làm mất cân đối cung cầu hoặc do các tin đồn thất thiệt; giá tăng hoặc giảm không hợp lý do lạm dụng vị thế độc quyền, thống lĩnh thị trường hoặc liên kết tăng giá.

Theo hướng trên, Tổng cục Hải quan đã có công văn số 5672/TCHQ-TXNK ngày 24-9-2010 yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố tăng cường công tác quản lý giá sữa ngay từ khâu nhập khẩu. Công văn này được ban hành nhằm thực hiện chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Tài chính trong bối cảnh thị trường vừa qua có tình trạng doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới 6 tháng tuổi nâng giá sữa bất thường, không hợp lý, đồng thời trong vài ngày nữa, quy định về việc đăng ký giá sữa sẽ có hiệu lực.

Tổng cục Hải quan yêu cầu các Cục Hải quan tỉnh, thành phố bổ sung ngay mặt hàng sữa thành phẩm vào danh mục quản lý hàng trọng điểm của đơn vị để tăng cường công tác quản lý giá. Nếu mức giá sữa khai báo có sự biến động

tăng cao hơn từ 10% trở lên so với mặt hàng giống hệt thì bộ phận kiểm tra sau thông quan cần tiến hành kiểm tra, xác minh ngay.

Tổng cục Hải quan cũng chỉ đạo Chi cục Kiểm tra sau thông quan của các Cục Hải quan địa phương thu thập các thông tin liên quan đến giá sữa, kết hợp với thông tin nghi vấn đề giá sữa biến động tăng để làm rõ nghi vấn về giá sữa khai báo cao bất thường. Trước mắt, cần tập trung kiểm tra sau thông quan đối với các doanh nghiệp nhập khẩu mặt hàng sữa dành cho trẻ em dưới sáu tháng tuổi.

Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố phải báo cáo kết quả kiểm tra giá mặt hàng sữa cao trên 10% theo định kỳ 1 tháng/ 1 lần để Tổng cục Hải quan có căn cứ chỉ đạo phù hợp với thực tế.

Bộ Tài chính cho biết trước ngày 1-10 sẽ công bố tên các doanh nghiệp nằm trong diện đăng ký giá sữa theo quy định tại Thông tư 122.

(Theo Lao động)

Thông tin liên hệ:





Xây dựng điểm nông thôn mới tại 5 tỉnh, 5 huyện

(Dân Việt) - Đó là kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2010-2020 của Ban chỉ đạo T.Ư triển khai chương trình này.



Xây dựng điểm nông thôn mới tại 5 tỉnh, 5 huyện

5 tỉnh và 5 huyện được chọn gồm các tỉnh: Phú Thọ, Thái Bình, Hà Tĩnh, Bình Phước, An Giang và các huyện: Nam Đàn (tỉnh Nghệ An), Hải Hậu (Nam Định), Phước Long (Bạc Liêu), Phú Ninh (Quảng Nam), K'Bang (Gia Lai).

Ban chỉ đạo T.Ư cũng xác định thời gian tới sẽ tiếp tục theo dõi 11 xã điểm do Ban Bí thư chỉ đạo để rút kinh nghiệm triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM trong thời gian tới.

Nhằm hoàn thành các văn bản phục vụ cho việc triển khai chương trình, Bộ NN&PTNT sẽ hướng dẫn, đôn đốc các địa

phương hoàn thành rà soát, đánh giá thực trạng NTM theo Bộ tiêu chí quốc gia; tổng hợp báo cáo rà soát đánh giá thực trạng và mục tiêu xây dựng NTM ở các địa phương đến năm 2015 và 2020.

Theo kế hoạch trong năm nay sẽ thành lập BCĐ ở 3 cấp tỉnh, huyện và xã do Chủ tịch UBND tỉnh, huyện, xã làm trưởng ban. Đồng thời, các địa phương sẽ xây dựng đề án NTM cấp xã theo 19 tiêu chí đã ban hành; cải tạo, xây mới hệ thống thủy lợi trên địa bàn xã...

Ngay trong tháng 10- 2010 tới, Ủy ban T.Ư Mặt trận tổ quốc VN sẽ chủ trì xây dựng đề án và phát động cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư gắn với xây dựng NTM". Trong tháng 12- 2010 sẽ xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan Chính phủ với các cơ quan của Đảng, nhằm huy động cả hệ thống chính trị vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM.

Về kế hoạch năm 2011, Ban Chỉ đạo T.Ư đặt mục tiêu cơ bản hoàn thành công tác quy hoạch và đề án xây dựng NTM ở các xã. Đồng thời, sẽ tiếp tục tập trung chỉ đạo điểm (5 tỉnh, 5 huyện) và theo dõi 11 xã điểm do Ban Bí thư chỉ đạo. Trong năm 2011, mỗi tỉnh cũng sẽ lựa chọn 1 huyện và 2- 3 xã để chỉ đạo điểm, rút kinh nghiệm trong triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn. (Theo Dân Việt)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Nông nghiệp hữu cơ ở VN: Không thể để nông dân tự bơi

(Dân Việt) - Khẳng định những lợi ích mà phương pháp nông nghiệp hữu cơ mang lại, tuy nhiên để duy trì và phát triển nhân rộng hệ thống sản xuất nông nghiệp hữu cơ sau khi dự án kết thúc, nhiều nhóm ND không khỏi băn khoăn.

Sau 5 năm (2005 -2010) được Hội NDVN và Tổ chức Phát triển nông nghiệp châu Á của Đan Mạch (ADDA) phối hợp triển khai, Dự án “Phát triển khuôn khổ cho sản xuất và marketing nông nghiệp hữu cơ tại VN” đã khẳng định những lợi ích mà nông nghiệp hữu cơ mang lại. Điều còn băn khoăn là việc duy trì, nhân rộng mô hình sau khi dự án kết thúc.

Dự án triển khai năm 2005 tại 6 tỉnh, thành là Lào Cai, Tuyên Quang, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh và Hải Phòng; đến năm 2008 mở rộng thêm ra 3 tỉnh, thành là Hà Nội, Hoà Bình và Hà Tĩnh.

Thu nhập tăng

Tham gia dự án, anh Nguyễn Tiên Tuấn - Trưởng nhóm ND xã Đình Bảng (Từ Sơn, Bắc Ninh) phấn khởi: “Nhóm chúng tôi có 20 thành viên, canh tác 1ha rau, củ, quả thực phẩm các loại theo phương pháp hữu cơ. Sản phẩm làm ra đến đâu tiêu thụ hết đến đó, giá bán cao hơn 30% so với các sản phẩm canh tác thông thường, thu nhập từ 3-4 triệu đồng/người/tháng”.

Dự án đã hình thành 88 nhóm ND cùng sở thích sản xuất nông nghiệp hữu cơ, định hình huấn luyện cho 3.345 ND về kỹ thuật canh tác nông nghiệp hữu cơ trên cây rau, gạo, cam, vải, chè và thủy sản hữu cơ.

Trong khi đó, nhóm ND sản xuất rau hữu cơ ở phường Định Trung (Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc) canh tác diện tích 1,5ha, hàng tháng cung cấp cho thị trường địa phương và Hà Nội 4-5 tấn rau các loại, thu nhập mỗi thành viên đạt 2,5-3 triệu đồng/tháng.



Phó Chủ tịch T.Ư Hội NDVN Nguyễn Duy Lượng (giữa) thăm mô hình trồng mướp ngọt hữu cơ của nhóm ND xã Cư Yên, huyện Lương Sơn, Hoà Bình.

Ông Trịnh Thế Khiết - Chủ tịch Hội ND TP.Hà Nội cho biết: “Tuy tham gia 2 năm cuối của dự án, nhưng đến nay

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





nhóm ND trồng rau hữu cơ xã Xuân Giang, Thanh Xuân (Sóc Sơn), xã Đông Xuân (Quốc Oai) đã kết nối được với các đơn vị phân phối sản phẩm hữu cơ như Công ty SCS, ACIMCO, JBC, ECORMAR...”.

Cần kết nối cung - cầu

Khẳng định những lợi ích mà phương pháp nông nghiệp hữu cơ mang lại, tuy nhiên để duy trì và phát triển nhân rộng hệ thống sản xuất nông nghiệp hữu cơ sau khi dự án kết thúc, nhiều nhóm ND không khỏi băn khoăn.

Anh Lê Văn Tuyên-Trưởng nhóm ND nuôi cá hữu cơ ở xã Tân Dân (An Lão, Hải Phòng) lo ngại: “Cá hữu cơ nuôi 5-6 tháng, thậm chí cả năm mới được thu hoạch, trong khi đó cá nuôi công nghiệp chỉ 2-3 tháng là xuất ao. Ra thị trường, chẳng mấy ai quan tâm cá nuôi kiểu gì, giá bán bằng nhau tất. Có lẽ, hết dự án thì nhóm 20 hộ nuôi cá hữu cơ của chúng tôi lại quay về nuôi theo kiểu cũ”.

Tuy khẳng định sẽ tiếp tục duy trì hàng ngàn gốc cam hữu cơ, nhưng ông Nông Thanh Tay - Trưởng nhóm ND trồng cam ở bản Mường, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên, Tuyên Quang không khỏi băn khoăn: “Cam hữu cơ chưa bán được với giá phù hợp công chăm sóc, chủ yếu là bán bằng giá cam trồng ngoài chợ. Không gắn kết được với kênh tiêu thụ ổn định và có giá hợp lý thì sẽ có hộ bỏ cam hữu cơ, quay về với cách trồng cũ”.

Hiện nay, các loại nông sản hữu cơ trong khuôn khổ dự án tiêu thụ thuận lợi, nhất là

nhóm rau xanh, củ, quả thực phẩm... Còn một số nông sản hữu cơ khác tiêu thụ khá khó khăn. Ông Thân Vĩnh Hữu-Giám đốc Công ty Chuối cung cấp rau, quả sạch giao tại nhà (ECORMAR) lý giải: “Nông sản hữu cơ rất có triển vọng cả ở thị trường nội địa và xuất khẩu, miễn người sản xuất chứng minh được chất lượng sản phẩm. Muốn vậy, phải làm tốt 3 việc, đó là nhanh chóng cấp giấy chứng nhận cho sản phẩm; quy hoạch vùng sản xuất tập trung và đẩy mạnh truyền thông về nông sản hữu cơ...”.

Theo bà Trần Thị Tuyết Anh- Chủ tịch Hội ND tỉnh Hà Tĩnh, sản xuất nông nghiệp hữu cơ với hàng loạt lợi ích liên quan đến sức khỏe người sản xuất, an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, cải tạo đất đai... vì vậy phải được nhà nước, các cấp, các ngành vào cuộc, chứ để một mình ND bươn chải thì khó thành công.

Về những băn khoăn này, Phó Chủ tịch T.Ư Hội NDVN Nguyễn Duy Lượng khẳng định: “Hội sẽ có những đề xuất lên Chính phủ và tranh thủ các nguồn lực để đầu tư hỗ trợ duy trì, nhân rộng các mô hình sản xuất hữu cơ. Việc ra đời Hiệp hội Nông nghiệp hữu cơ VN cũng đang được Hội NDVN chủ trì xúc tiến nhằm tạo môi trường thuận lợi cho loại hình sản xuất này”.

(Theo Dân Việt)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Sửa đổi một số điểm của Thông tư 13: Đảm bảo an toàn vốn sát với thực tế

Chiều tối 27-9, Ngân hàng Nhà nước chính thức ban hành Thông tư số 19 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 13 ngày 20-5-2010 quy định về các tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động ngân hàng. Thông tư 19 sẽ chính thức có hiệu lực từ ngày 1-10-2010.



Điểm sửa đổi đầu tiên là trong khoản 2 Điều 1 Thông tư 13 về các tỷ lệ bảo đảm an toàn quy định tại thông tư, dùng từ “Tỷ lệ cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động” thay cho “Tỷ lệ cấp tín dụng so với nguồn vốn huy động”. Thông tin quan trọng nhất được đưa ra trong Thông tư 19 là việc sửa đổi Điều 18 của Thông tư 13 về tỷ lệ cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động. Theo đó,

tổ chức tín dụng chỉ được sử dụng vốn huy động để cấp tín dụng với điều kiện trước và sau khi cấp tín dụng đều đảm bảo tỷ lệ về khả năng chi trả và các tỷ lệ bảo đảm an toàn khác quy định tại thông tư này. Việc cấp tín dụng từ nguồn vốn huy động không được vượt quá các tỷ lệ quy định như sau: đối với ngân hàng là 80%, đối với tổ chức tín dụng phi ngân hàng là 85%.

Trong Thông tư 13, quy định nguồn vốn huy động sử dụng để cho vay không bao gồm tiền gửi không kỳ hạn của tổ chức kinh tế, Kho bạc Nhà nước, Bảo hiểm xã hội và các tổ chức khác. Chính vì thế, ngày 30-7-2010, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) có văn bản góp ý về vấn đề này. VNBA cho rằng tiền gửi không kỳ hạn của những đối tượng trên thường chiếm tỷ lệ từ 15% - 20% trong tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng. Đây là nguồn vốn có tính ổn định cao. Ngoài tỷ lệ 20% của nguồn vốn huy động không được sử dụng để cho vay theo công thức trên, thì còn khoảng 15% tiền gửi không kỳ hạn kể trên không được sử dụng để cho vay. Như thế, phần nguồn vốn để đảm bảo khả năng thanh toán lên tới 35% trên tổng nguồn vốn huy động là quá cao, không hợp lý. Ngoài ra, cũng có nhiều ý kiến cho rằng cần bổ sung thêm khoản mục vay các tổ chức tín dụng trong nước vào nguồn vốn huy động.

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Nay theo Thông tư 19, khoản 3, Điều 18 của Thông tư số 13 được sửa đổi tương đối phù hợp với những kiến nghị trên. Cụ thể, quy định lại nguồn vốn huy động, bao gồm: tiền gửi của cá nhân dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn; tiền gửi có kỳ hạn của tổ chức, bao gồm cả tiền gửi có kỳ hạn của tổ chức tín dụng khác và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; 25% tiền gửi không kỳ hạn của tổ chức kinh tế (trừ tổ chức tín dụng), kỳ hạn 3 tháng trở lên (trừ tiền vay của tổ chức tín dụng khác trong nước để bù đắp thiếu hụt tạm thời đối với các tỷ lệ về khả năng chi trả theo quy định tại khoản 1, Điều 14 Thông tư 13) và tiền vay của tổ chức tín dụng nước ngoài; vốn huy động từ tổ chức, cá nhân dưới hình thức phát hành giấy tờ có giá.



Như vậy, theo nội dung Thông tư 19, những sửa đổi và bổ sung so với Thông tư 13 là không nhiều; chủ yếu là sự ghi nhận cho các tổ chức tín dụng theo hướng mở rộng nhất định nguồn vốn được xác định vào nguồn vốn huy động để cho vay, chủ yếu là phần vốn từ Kho bạc Nhà nước, vốn vay các tổ chức tín dụng khác có kỳ hạn từ 3 tháng trở lên, hay 25% tiền gửi không kỳ hạn của tổ chức kinh tế. Những nội dung về tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, hay hệ số rủi ro đối với các khoản cho vay đầu tư chứng khoán, kinh doanh bất động sản... không được đề cập sửa đổi, bổ sung trong Thông tư 13.

Trước đó, ngày 24-9, Văn phòng Chính phủ có văn bản hỏa tốc gửi Ngân hàng Nhà nước và Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia truyền đạt ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Thông tư số 13/2010/TT-NHNN do Ngân hàng Nhà nước ban hành ngày 20-5-2010. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu ý kiến của Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia về Thông tư 13, căn cứ tình hình thực tế, đề nghị tăng vốn pháp định của các tổ chức tín dụng và chủ trương của Chính phủ về hạ lãi suất để sửa đổi, bổ sung ngay một số nội dung quy định tại Thông tư số 13. (Theo SGGP)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Ai Cập là thị trường nông-lâm-thủy sản tiềm năng

Nhằm giới thiệu với các doanh nghiệp Ai Cập nông-lâm-thủy sản của Việt Nam, ngày 26/9, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đã tổ chức cuộc hội thảo "Tăng cường hợp tác nông, thủy sản Việt Nam-Ai Cập" tại thủ đô Cairo của Ai Cập.



Phát biểu tại hội thảo, Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Diệp Kinh Tần cho biết kim ngạch buôn bán hai chiều giữa Việt Nam và Ai Cập trong năm qua đạt hơn 200 triệu USD, tăng 24%, trong đó thủy sản xuất khẩu của Việt Nam chiếm tỷ trọng lớn.

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới đang trong giai đoạn khủng hoảng và những thông tin bất lợi trước đây về chất lượng thủy sản Việt Nam tại Ai Cập, mức tăng này là dấu hiệu hết sức tích cực đối với tiềm năng hợp tác giữa hai bên, đồng thời thể hiện uy tín và chất lượng của thủy sản Việt Nam đối với người tiêu dùng Ai Cập.

Theo Thứ trưởng Diệp Kinh Tần, kết quả này đạt được nhờ công tác xúc tiến thương mại hiệu quả thông qua trao đổi thông tin và các đoàn công tác, giúp Ai Cập hiểu rõ hơn về các sản phẩm của Việt Nam. Ai Cập đánh giá cao quá trình nuôi trồng thủy sản cũng như chất lượng sản phẩm của Việt Nam. Quy trình sản xuất nông-lâm-thủy sản của Việt Nam thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu về chất lượng, an toàn vệ sinh, đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng.

Tại hội thảo, ông Hosam Baharia, Trưởng phòng Đối ngoại thuộc Liên đoàn các phòng thương mại Ai Cập cho rằng quan hệ thương mại hai bên sẽ phát triển nhanh vì nhu cầu của thị trường Ai Cập rất lớn, nhất là đối với các mặt hàng nông sản như cà phê, chè. Với chủng loại phong phú và chất lượng cao, hàng Việt Nam đáp ứng nhu cầu thưởng thức những hương vị khác nhau của người tiêu dùng Ai Cập.

Hơn nữa, Ai Cập còn là cầu nối giúp hàng hóa Việt Nam thâm nhập các thị trường khu vực Trung Đông. Ông Baharia cho biết các doanh nghiệp Việt Nam có thể mở văn phòng đại diện và xin giấy phép chế biến, nuôi trồng nông-lâm-thủy sản tại Ai Cập để hưởng lợi từ các chính sách ưu đãi xuất khẩu của Ai Cập sang các thị trường lớn khác.

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNTT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Với dân số khoảng 85 triệu người, Ai Cập được các doanh nghiệp Việt Nam đánh giá là thị trường lớn. Ngoài việc tiếp tục giới thiệu thủy sản, các doanh nghiệp Việt Nam còn kỳ vọng đưa các sản phẩm nông nghiệp khác như hạt điều, hạt tiêu, cà phê... thâm nhập thị trường này cũng như khu vực Trung Đông.

Trong những năm qua, kim ngạch xuất khẩu nông-lâm-thủy sản của Việt Nam liên tục tăng. Tính đến cuối năm 2009, tổng giá trị kim ngạch xuất khẩu đạt gần 16,5 tỷ USD, trong đó thủy sản đạt 4,5 tỷ USD, gạo đạt gần 2,9 tỷ USD, cà phê 2,1 tỷ USD, chè 146 triệu USD, hạt điều trên 900 triệu USD...

Thủy sản Việt Nam đã mở rộng ra trên 150 nước và vùng lãnh thổ, trong khi nông-lâm sản cũng đã có mặt tại hầu hết các khu vực. Tuy nhiên, thị phần nông-lâm-thủy sản Việt Nam tại các nước Bắc Phi, nhất là Ai Cập, vẫn ở mức rất thấp, chưa tương xứng với tiềm năng và nhu cầu của hai bên. Trong khuôn khổ các hoạt động xúc tiến thương mại, từ 25-28/9, một số doanh nghiệp Việt Nam đã tham gia Triển lãm quốc tế nông nghiệp và lương thực tại Cairo. Đây là cơ hội để các doanh nghiệp giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp, tiềm năng và thế mạnh các sản phẩm của Việt Nam. (Theo TTXVN)

Hợp tác kinh tế thương mại Việt Nam-Quảng Đông

Tại hội thảo Hợp tác kinh tế thương mại Việt-Trung (Chu Hải-Quảng Đông) năm 2010, tổ chức ngày 24/9 tại Thành phố Hồ Chí Minh, ông Đoàn Duy Khương - Phó Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho biết trong ba năm tới, hai bên cố gắng đưa kim ngạch mậu dịch giữa Việt Nam-Quảng Đông đạt 5 tỷ USD.

Cũng theo ông Đoàn Duy Khương, Quảng Đông là nơi có quan hệ buôn bán nhộn nhịp nhất với Việt Nam. Ông Hứa Ninh Ninh - Phó Tổng thư ký Hội đồng kinh doanh ASEAN-Trung Quốc nhận định sáu năm vừa qua, Trung Quốc liên tục giữ vị trí bạn hàng thương mại lớn nhất của Việt Nam. Ngày càng nhiều doanh nghiệp Trung Quốc nhận thấy tiềm năng kinh doanh và đầu tư vào thị trường Việt Nam. Cơ hội hợp tác kinh tế thương mại giữa Trung Quốc và Việt Nam ngày một nhiều, tiềm năng lớn và đầy triển vọng. Hội thảo, nhằm tạo cơ hội để các doanh nghiệp của Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Chu Hải, Quảng Đông, Trung Quốc tìm hiểu các cơ hội giao lưu thương mại và đầu tư, đã thu hút hơn 50 doanh nhân đến từ thành phố Chu Hải và 100 đại diện các doanh nghiệp thành viên VCCI.

(Theo TTXVN)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Quý 4 sẽ xúc tiến xuất khẩu sang thị trường Bắc Mỹ

Vụ Thị trường châu Mỹ (Bộ Công Thương) cho biết, trong quý 4/2010, vụ sẽ phối hợp với cơ quan Thương vụ Việt Nam tại Mexico và Canada thực hiện Chương trình xúc tiến xuất khẩu vào khu vực Bắc Mỹ năm 2010.



Đây là hoạt động theo tinh thần của Chỉ thị 18/CT-BCT của Bộ Công Thương về việc triển khai các biện pháp đẩy mạnh xuất khẩu và mở rộng thị trường.

Các doanh nghiệp tham gia chương trình chủ yếu hoạt động trên các lĩnh vực hàng dệt may, giày dép, thủy sản, đồ gỗ, hàng thủ công mỹ nghệ và thực phẩm chế biến.

Các hoạt động xúc tiến thương mại sẽ diễn ra tại hai địa điểm là Toronto (Canada) và Mexico City (Mexico).

Theo Vụ Thị trường châu Mỹ, ở khu vực tự do Thương mại Bắc Mỹ (NAFTA), sau Hoa Kỳ thì Mexico và Canada là hai đối tác thương mại quan trọng và cũng là hai thị trường nhập khẩu hàng Việt Nam lớn ở khu vực châu Mỹ. Dân số khu vực Bắc Mỹ khoảng gần 520 triệu người, là một trong những khu vực tiêu thụ rau quả lớn của Việt Nam với mức tăng trưởng khá cao.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu rau quả sang khu vực Bắc Mỹ tháng 7/2010 đạt 2,8 triệu USD; tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước. Hoa Kỳ vẫn là thị trường chính khi chiếm tới 82,5% tổng kim ngạch rau quả xuất khẩu sang khu vực Bắc Mỹ.

Dự báo kim ngạch xuất khẩu sang thị trường này còn tăng cao trong những tháng cuối năm, nhất là đối với các sản phẩm rau quả tươi và rau quả đã qua chế biến.

(Theo Công thương)

Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com





Thông tin liên hệ:

Phòng truyền thông - Trung tâm thông tin PTNNNT
ĐC: 16 Thụy Khuê - Quận Tây Hồ - Hà Nội / Tel: (84.4) 39725154 / Fax: (84.4) 39726949
Website: www.agro.gov.vn / Email: doquynhhoa.888@gmail.com

